

KỸ THUẬT NUÔI LỢN ĐỰC GIỐNG NGOẠI

(Dành cho lợn phối trực tiếp)

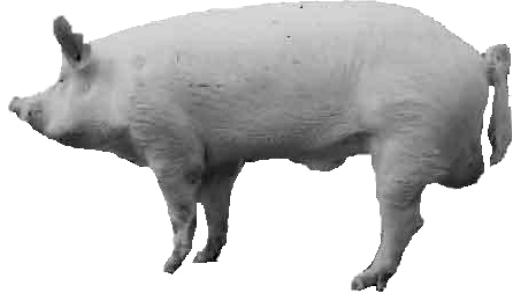
I. Chọn giống

Nên chọn mua lợn đực giống ở các Trung tâm có uy tín chất lượng.

Lợn đực I-oo-sai
đạt tiêu chuẩn

Đối với lợn hậu bị :

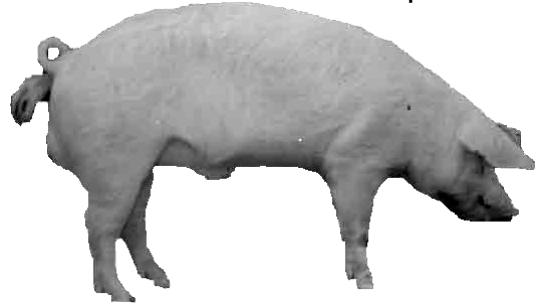
- ☞ Chọn qua phẩm chất từ đời trước
 - Lý lịch ông bà, cha mẹ rõ ràng, thể hiện đặc điểm năng suất cao
- ☞ Ngoại hình phải đạt được các yêu cầu sau :
 - Minh tròn, lưng phẳng và dài, mông vai nở, bụng gọn, hai hòn cà lộ rõ và cân đối.
 - Số vú chẵn và có từ 12 vú trở lên
 - Bốn chân to, vững chắc, thẳng đứng



Lợn đực Lan-dờ-rát
đạt tiêu chuẩn

Đối với lợn trưởng thành

- Ngoại hình : có đầy đủ các tiêu chuẩn như lợn hậu bị
- Lượng tinh dịch trung bình đạt 150 - 250 ml
- Có tính **hăng sinh dục cao**



II. Nuôi dưỡng và chăm sóc

1. Chuồng trại

Về nguyên tắc chuồng trại phải thông thoáng, ấm về mùa đông và mát về mùa hè, không khí trong chuồng trong lành. Muốn vậy nên bố trí chuồng theo hướng bắc nam hay đông nam và nằm trên khu đất tương đối cao, dễ thoát nước, địa hình khô ráo để tránh ngập úng.

Chuồng phải đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật sau :

- Độ cao của tường ngăn từ 1,3 - 1,5 m
- Diện tích chuồng $\geq 6\text{m}^2/1$ lợn đực và sân chơi cho lợn đực từ 8 - 10 m^2
- Mặt trong tường nhẵn và chắc, hạn chế việc lợn đực tự bám để kích thích tính dục và xuất tinh theo ý muốn.
- Nền chuồng làm bằng bê tông, không được nhẵn trơn hoặc quá thô ráp và độ dốc nền chuồng đạt từ 3-5 % (độ cao chênh 3-5 cm/m)

2. Chế độ dinh dưỡng

Nuôi dưỡng và chăm sóc lợn đực phải đạt yêu cầu về dinh dưỡng để duy trì cơ thể bình thường không quá béo hoặc quá gầy để sản xuất tinh dịch và có tính hăng dục cao

Khẩu phần ăn cho lợn đực

Nguyên liệu	% các loại nguyên liệu	
	Lợn hậu bị	Lợn trưởng thành
Ngô	48	50
Cám	35,5	20
Gạo	0	6
Đỗ tương	7,0	10
Cá	7,5	12
Premix khoáng	1	1
Premix vitamin	1	1
Tổng	100%	100%

Lợn đực sau khi lấy tinh cần bổ sung 2 quả trứng (trứng gà hoặc trứng vịt) ngoài ra cho thêm 0,5 kg thóc mầm hoặc giá đỗ

Lợn từ 15 - 40 kg cho ăn ngày 4 bữa

Lợn từ 45 - 60 kg cho ăn ngày 3 bữa

Lợn từ 60 - 120 kg cho ăn ngày 2 bữa

Lượng thức ăn cho lợn đực

Trọng lượng lợn (kg)	Lượng thức ăn cho 1 con/ngày (kg)
20	1
25	1,1
30	1,3
40	1,6
50	1,9
60	2,2
70	2,4
90-120	2,5
140 - 160	2,8
160 - 180	3,0
180 - 200	3,2

3. Chăm sóc

Tắm chải thường xuyên cho lợn vào mùa hè. Mùa đông chỉ tắm khi trời nắng không nên tắm khi trời lạnh nhưng phải chải hàng ngày. Thường xuyên cắt ngắn móng chân và bấm răng nanh. Lợn từ 90 kg trở đi phải cho vận động đường dài mỗi ngày một lần từ 10-15 phút để tạo cho cơ thể lợn hoạt động toàn diện.

Chú ý :

Đối với lợn đực hậu bị cần cho vận động thường xuyên để tạo cho mọi chức năng của cơ thể được tốt. Đối với lợn trưởng thành không nên tắm vào buổi trưa và ngay sau khi khai thác tinh. Đồng thời ít nhất 30 phút sau khi khai thác tinh mới cho ăn.

4. Phòng bệnh

Ngày tuổi	23	25	30	53	55	70
Loại vắc xin	PTH lần 1	THT lần 1	DT	PTH lần 2	THT lần 2	LMLM

Chú thích :

PTH : Phó thương hàn

DT : Dịch tả

THT : Tụ huyết trùng

LMLM : Lở mồm long móng

Lợn trên 70 ngày tuổi tiêm phòng vắc xin định kỳ 6 tháng một lần đối với các bệnh : lở mồm long móng, dịch tả, phó thương hàn, tụ huyết trùng. Tùy theo đặc điểm dịch tễ của từng vùng, có thể tiêm phòng một số bệnh khác (Lepto...)

III. Chế độ khai thác và sử dụng

Trước khi khai thác, lợn đực phải được tắm chải khô ráo, cắt ngắn và chùi lông ở bao dương vật. Bao dương vật được rửa bằng nước muối 1% hoặc thuốc tím 1/2000 đến 1/5000 để sát trùng.

Cho lợn đực phối giống hoặc lấy tinh 3 - 4 ngày một lần là tốt nhất. Nếu trường hợp cần thì có thể sử dụng cách ngày 1 lần nhưng sau đó phải cho nghỉ bù.

- Tuổi phối giống lần đầu của lợn đực ngoại từ 8 - 9 tháng tuổi (trọng lượng từ 65 - 70 kg)
- Thời gian khai thác kéo dài từ 2,5 đến 3 năm, cá biệt có con tới 4 năm. Trong quá trình khai thác nếu lợn đực biểu hiện những đặc tính : chân yếu, sợ lợn nái, ăn uống kém, lượng tinh dịch ít thì loại thải.

☞ *Chú ý:*

- Đực tơ chưa phối lần nào thường nhát hoặc hung hăng, do đó cần được phối với nái rạ (nhưng phải có tầm vóc tương xứng với lợn đực)
- Không phối đực trên 200 kg với nái Móng Cái vì tầm vóc không tương xứng



IV. Một số bệnh lợn đực giống thường gặp

1. *Bệnh viêm đường tiết niệu và sinh dục ở lợn*

☞ *Nguyên nhân*

- Do chuồng trại không đảm bảo vệ sinh
- Lây lan từ lợn nái bị bệnh viêm nhiễm âm đạo và tử cung do các loại vi khuẩn (liên cầu, tụ cầu, trùng roi)

☞ *Triệu chứng*

- Viêm niệu quản và bàng quang : Lợn đái giắt, mỗi lần đi tiểu đau đớn, khom lưng. Nước tiểu có máu hồng nhạt hoặc đục trắng (do có mủ)
- Viêm dương vật : Dương vật sưng đỏ, đôi khi tòi ra ngoài bao dương vật, xung quanh dương vật có dịch mủ đục trắng.
- Viêm tinh hoàn : tinh hoàn bị nhiễm khuẩn thường do liên cầu và tụ cầu sưng đỏ và thũng nước, con vật ít hoạt động (tránh sự va chạm tinh hoàn)

☞ *Điều trị :*

▪ **Phác đồ 1 :** do vi khuẩn

- Streptomycin (1 g/lọ) : dùng 20-30 mg/1kg lợn hơi , tiêm liên tục 3-5 ngày.
- Penicillin : dùng 10.000-20.000 đơn vị/1kg lợn hơi. Dùng phối hợp với Streptomycin liên tục 3-5 ngày.
- Cafein, Hypothiazide (cứ 5 viên/10kg lợn hơi/ngày).

▪ **Phác đồ 2 : do vi khuẩn và trùng roi**

- Kanamycin (1kg/lọ) : dùng 20-30 mg/1kg lợn hơi, tiêm bắp 4-5 ngày liên
- Chlorocide (0,25 g/viên) : dùng liều 20mg/1 kg lợn hơi. Cho uống phối hợp với cafein và Hypothiazide liên 4-5 ngày.

2. Bệnh đau móng ở lợn đực

☞ Nguyên nhân

- Do lợn bị nhốt trong chuồng ẩm thấp, lầy lội
- Do đạp lên vật cứng, nhọn và sắc

☞ Triệu chứng

- Móng bị nứt thậm chí bị chẻ đôi, đất đá dất vào làm cảm giác đi lại khó khăn

☞ Điều trị

- Dắt lợn đực đi lại từ từ, đi vào buổi sáng sớm là tốt nhất.
- Dùng Sunfat đồng 1% ngâm móng chân hoặc tẩy ướm ở nền chuồng

3. Bệnh ngoài da (bệnh ghẻ)

☞ Nguyên nhân

- Do kí sinh trùng đào hang trong da, sinh sản, gây chảy nước vàng, tạo điều kiện cho vi trùng sinh mủ dẫn đến viêm da

☞ Triệu chứng

- Thường xuất hiện ở sau hốc tai, hai bên sườn và háng bụng sau đó lan ra toàn thân, ngứa ngoáy lở loét, da bị chóc vảy ngứa và hay gãi hay cọ vào tường, lông bị rụng.

☞ Điều trị

- Dùng Ivomex (Công ty thuốc Merial), tiêm dưới da cổ với liều 1ml/33 kg thể trọng
- Sử dụng thuốc Dipterex 2-3 % cùng với thuốc tím 1-3% hoà vào nhau mỗi lần xoa 1/4 cơ thể để tránh ngộ độc do thuốc (thuốc tím phân biệt chỗ nào chưa thoa thuốc).
- Sử dụng Sebacill (màu xanh), mỗi con 30-40 ml bôi dọc sống lưng.

4. Bệnh liên tụ cầu

☞ Nguyên nhân

- Do chuồng trại mất vệ sinh, ẩm thấp, lầy lội
- Chế độ chăm sóc và nuôi dưỡng kém

☞ Triệu chứng

- Lợn sốt cao 40-45⁰ C, kém ăn, nằm run rẩy, nước mũi chảy ra, phân táo bón. Triệu chứng giống như bệnh dịch tả xong toàn thân không có biểu hiện nốt xuất huyết.

☞ Điều trị

- Tiêm thuốc Penicilin + Kanamycin hoặc Peniciline + Stetomycin tiêm 3-4 ngày liên tục với liều lượng :
 - + Penicilin là 20.000 - 50.000 đơn vị/1kg thể trọng
 - + Stetomycin là 30.000 - 50.000 mg/1kg thể trọng
 - + Kanamycin là 30.000 - 50.000 mg/1kg thể trọng

5. Bệnh suyễn lợn

☞ Nguyên nhân

- Do chuồng ẩm ướt
- Chế độ dinh dưỡng kém
- Do vi khuẩn tụ huyết trùng nội phát khi gặp thời tiết lạnh

☞ Triệu chứng

- Lợn ho khan tiết dịch, đặc biệt về đêm và sáng (trời lạnh) lợn sốt, ho nhiều hơn, khó thở, khi thở thường há mồm, kém ăn.

☞ Điều trị

- Sử dụng thuốc Tylozin (30 - 50mg/1kg thể trọng), thuốc Teramixin hoặc Oreomixin (8000 - 12000 đơn vị/ 1kg thể trọng)

📌 Chú ý :
Trong các trường hợp lợn bị bệnh nên tham khảo ý kiến của cán bộ thú y địa phương.